***Tuần …………***

***PPCT****: tiết ………*

**Bài 14. THỰC HÀNH: TÌM HIỂU VAI TRÒ NGÀNH NÔNG NGHIỆP, LÂM NGHIỆP VÀ THỦY SẢN; VẼ BIỂU ĐỒ VÀ NHẬN XÉT VỀ NGÀNH NÔNG NGHIỆP, LÂM NGHIỆP VÀ THỦY SẢN**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức**

- Khái quát được vai trò của nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và xây dựng nông thôn mới.

- Vẽ được biểu đồ, nhận xét, giải thích về tình hình phát triển và chuyển dịch cơ cấu ngành nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản.

**2. Về năng lực:**

***\* Năng lực chung:***

- Tự chủ và tự học: thông qua việc thu thập thông tin và trình bày báo cáo về vai trò của nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản của nước ta.

- Giao tiếp và hợp tác: thông qua thông qua các hoạt động nhóm và phương pháp dạy học thảo luận.

- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: thông qua các hoạt động nhận xét, đánh giá các hoạt động học tập, làm việc nhóm.

***\* Năng lực đặc thù***

*- Nhận thức thế giới theo quan điểm không gian:*

+ Sử dụng được bản đồ để xác định được vị trí các vùng kinh tế, phân bố của các ngành nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản của đất nước.

*- Giải thích các hiện tượng và quá trình địa lí:*

+ Giải thích được các sự vật, hiện tượng; tầm quan trọng của việc phát triển ngành nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản

+ Giải thích được nguyên nhân, kết quả của quá trình hình thành, tình hình phát triển của tổ chức lãnh thổ nông nghiệp.

*- Sử dụng các công cụ địa lí học:*

+ Tìm kiếm, chọn lọc được thông tin từ các văn bản tài liệu phù hợp với nội dung, chủ đề bài học; sử dụng được tranh, ảnh địa lí để miêu tả những hiện tượng, quá trình địa lí.

+ Thực hiện được một số tính toán đơn giản; nhận xét, phân tích được bảng số liệu thống kê.

*- Khai thác Internet phục vụ môn học:* Tìm kiếm, thu thập, chọn lọc và hệ thống hoá được các thông tin địa lí cần thiết từ các trang web; đánh giá và sử dụng được các thông tin trong học tập và thực tiễn.

*- Cập nhật thông tin và liên hệ thực tế:*

+ Tìm kiếm được thông tin từ các nguồn tin cậy để cập nhật số liệu, tri thức về ngành nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản.

+ Khai thác, chọn lọc được các tư liệu từ các nguồn khác nhau về thực trạng phát triển nền nông nghiệp ở nước ta.

**3. Về phẩm chất**

- Yêu nước: Học sinh thấy được những thuận lợi, khó khăn và hiệu quả kinh tế của ngành nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản, từ đó có thể nhận định sự phát triển của địa phương mình.

- Trung thực: trung thực trong học tập, thẳng thắn thảo luận, góp ý, nhận xét.

- Chăm chỉ, có trách nhiệm: nỗ lực học tập để đáp ứng xu thế giai đoạn chuyển dịch cơ cấu kinh tế đất nước hiện nay và trong tương lai, chăm học, chăm làm, có tinh thần tự học, nhiệt tình tham gia công việc chung, vượt khó trong công việc.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Thiết bị dạy học**

- SGK, sách giáo viên, giáo án.

- Phiếu học tập, bảng biểu, sơ đồ tư duy, phiếu chấm điểm.

- Các video liên quan nội dung bài học.

- Các link video:

+ Phụ phẩm thủy sản: <https://www.youtube.com/watch?v=NryYjMlUalo>

+ Ngành thủy sản: <https://www.youtube.com/watch?v=350fX1NKZiM>

+ Lâm nghiệp: <https://www.youtube.com/watch?v=7-R6KU23bU0>

+ Nông nghiệp: <https://www.youtube.com/watch?v=9Y78lHh1oWY&t=45s>

<https://www.youtube.com/watch?v=HZYqLh4kZ3Y>

**2. Học liệu**

- Sách giáo khoa, tập ghi chép.

- Giấy note, máy tính, compa, thước đo độ, bút chì, bút màu,…

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

***1. Hoạt động 1: Mở đầu (Tình huống xuất phát) - … phút***

**a. Mục tiêu**

- Tạo hứng khởi cho bài học, phát triển năng lực giao tiếp, thống kê và ghi nhớ của học sinh.

- Kiểm tra các kiến thức đã học về ngành nông nghiệp – lâm nghiệp và thủy sản.

**b. Nội dung**

- Học sinh làm việc cá nhân.

- Tham gia trò chơi **“Chúng tôi biết 3 +”.**

**c. Sản phẩm**

- Câu trả lời của học sinh.

- Ví dụ:

**d. Tổ chức thực hiện**

**- Chuyển giao nhiệm vụ:** GV gia nhiệm vụ

+ Mỗi học sinh chuẩn bị 1 tờ giấy note để ghi câu trả lời.

+ Có 3 lượt câu hỏi, mỗi lượt có 1 phút suy nghĩ và ghi câu trả lời ra giấy note.

+ Học sinh chiến thắng là học sinh trả lời được cả 3 câu hỏi liên tục đúng theo yêu cầu của chủ đề. (Nếu hết 3 lượt câu hỏi mà số lượng học sinh còn quá nhiều, GV có thể đặt thêm 1 lượt câu hỏi nữa để loại trừ, chọn ra các học sinh xuất sắc nhất và ghi điểm).

+ Câu hỏi:

* ***Lượt 1: Kể tên 3 nông sản xuất khẩu của nước ta mà em ấn tượng nhất.***
* ***Lượt 2: Ghi tên 3 tỉnh thành tương ứng có các nông sản em đã kể.***
* ***Lượt 3: Kể tên 1 nông sản có chỉ dẫn địa lí của 3 tỉnh/thành trên.***
* ***Lượt 4: Kể tên sản phẩm chuyên môn hóa nổi bật nhất của 3 tỉnh thành trên.***

**- Thực hiện nhiệm vụ:** học sinh lắng nghe yêu cầu, thực hiện nhiệm vụ theo hiệu lệnh.

**- Báo cáo, thảo luận:** Học sinh tự chấm điểm cá nhân sau 3 lượt, giơ tay báo cáo nếu bản thân trả lời hoàn chỉnh cả 3 câu hỏi.

**- Kết luận, nhận định:**

+ GV kiểm tra thông tin của các học sinh có câu trả lời hoàn chỉnh cả 3 lượt, nếu cần thì cho các học sinh này trả lời thêm câu hỏi lượt 4 để chọn lọc học sinh xuất sắc và ghi điểm.

+ GV định hướng, dẫn dắt vào bài.

***2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới***

**2.1. Hoạt động 2.1.** **Viết báo cáo về vai trò của ngành nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản.**

**a. Mục tiêu**

- Khái quát được vai trò của nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và xây dựng nông thôn mới.

**b. Nội dung**

- HS làm việc nhóm, tổng hợp kiến thức từ các bài học trước và các video được cung cấp, hoàn thiện báo cáo theo yêu cầu.

**c. Sản phẩm**

- Bài báo cáo của các nhóm.

**d. Tổ chức thực hiện**

**- Chuyển giao nhiệm vụ:** GV giao nhiệm vụ, lớp chia thành các nhóm 4 thành viên để hoàn thành nhiệm vụ.

+ Nhiệm vụ: **Tổng hợp kiến thức từ các bài học trước và các video được cung cấp, viết báo cáo về vai trò của nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản đối với phát triển các ngành kinh tế khác, đối với xã hội, đối với việc xây dựng nông thôn mới.**

**- Thực hiện nhiệm vụ:**

+ Các nhóm thảo luận, phác thảo dàn ý và hoàn thiện bài báo cáo, cùng lúc xem các video được giáo viên cung cấp (GV chuyển link cho học sinh xem trước ở nhà hoặc trình chiếu trực tiếp), có thể tìm thêm thông tin từ internet.

* Yêu cầu: cấu trúc bài báo cáo có đủ 3 phần (mở đầu, nội dung và kết luận)
* Viết tối đa 2 trang giấy tập.
* Có số liệu dẫn chứng cho các ý kiến.

+ Thời gian thực hiện: 25 phút

**- Báo cáo, thảo luận:** GV cho 1 nhóm xung phong báo cáo, các nhóm khác nhận xét, bổ sung ý kiến, nêu thắc mắc nếu có.

**- Kết luận, nhận định:** GV tổng hợp kiến thức, thu các bài báo cáo để chấm điểm.

**2.2. Hoạt động 2.2.** **Vẽ biểu đồ quy mô hoặc cơ cấu ngành nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản nước ta năm 2010 và 2021**

**a. Mục tiêu**

- Vẽ được biểu đồ, nhận xét, giải thích về tình hình phát triển và chuyển dịch cơ cấu ngành nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản.

**b. Nội dung**

- HS làm việc cá nhân, vẽ biểu đồ tròn thể hiện quy mô và cơ cấu ngành nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản nước ta năm 2010 và 2021

**c. Sản phẩm**

- Biểu đồ hoàn chỉnh của học sinh.

A pie chart with numbers and a number on it with Crust in the background

Description automatically generatedA pie chart with numbers and a number on it

Description automatically generated

**d. Tổ chức thực hiện**

**- Chuyển giao nhiệm vụ:** GV giao nhiệm vụ, học sinh thực hiện lần lượt các bước để hoàn thiện yêu cầu vẽ biểu đồ.

+ Bước 1: Dựa vào yêu cầu của đề bài, xác định loại biểu đồ cần vẽ.

+ Bước 2: Xử lí số liệu - tính tỉ trọng % giá trị sản xuất của từng nhóm ngành trong cơ cấu toàn ngành nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản.

+ Bước 3: Vẽ biểu đồ

+ Bước 4: Nhận xét và giải thích sự thay đổi quy mô và cơ cấu giá trị sản xuất ngành nông nghiệp lâm nghiệp và thủy sản nước ta năm 2021 so với năm 2010.

**- Thực hiện nhiệm vụ:**

+ Học sinh tự nêu lại cách nhận diện các loại biểu đồ, xác định loại biểu đồ cần vẽ: quy mô và cơ cấu => biểu đồ tròn.

+ Kẻ lại bảng số liệu, tính toán và ghi số liệu tương đối đã tính vào bảng.

| **Năm** | **Tỉ trọng giá trị sản xuất (%)** | **Chia ra** | | |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nông nghiệp** | **Lâm nghiệp** | **Thủy sản** |
| **2010** | **100** | **77,1** | **2,6** | **20,3** |
| **2020** | **100** | **70,7** | **2,9** | **26,3** |

+ Vẽ biểu đồ: cần lưu ý các thao tác vẽ biểu đồ tròn

* Vẽ vòng tròn, kẻ đoạn nối từ tâm đến điểm 12 giờ.
* Vẽ các thành phần theo chiều kim đồng hồ
* Có 2 năm nên cần so sánh quy mô, tính bán kính (hoặc đơn giản quy mô lớn hơn thì vòng tròn lớn hơn)
* Có chú thích, tên biểu đồ.

+ Nhận xét và giải thích theo yêu cầu.

**- Báo cáo, thảo luận:** GV gọi một vài học sinh nộp tập để chấm điểm hoạt động.

**- Kết luận, nhận định:** GV tổng hợp hoạt động, ghi điểm cho học sinh, học sinh nào chưa thực hiện xong về nhà làm hoàn thiện.

***3. Hoạt động 3: Luyện tập (… phút)***

**a. Mục tiêu**

Giúp HS củng cố lại và khắc sâu các kiến thức đã được tìm hiểu trong bài học.

**b. Nội dung**A red rectangular sign with white arrows

Description automatically generated

- Học sinh làm bài tập **“Kết nối”**

**c. Sản phẩm:**

Câu trả lời của học sinh

**d. Tổ chức thực hiện**

**- Chuyển giao nhiệm vụ:** GV đưa ra yêu cầu, trình chiếu hoặc phát phiếu câu hỏi, học sinh có nhiệm vụ tìm thông tin đúng của các đặc điểm để kết nối với nhau.

| Yếu tố |  | Đặc điểm |
| --- | --- | --- |
| 1. Thủy sản |  | A. Bao gồm thủy sản nước ngọt, nước mặn, nước lợ |
| 2. Ngành lâm nghiệp | B. Có tỉ trọng ổn định. |
| 3. Vai trò quan trọng nhất của thủy sản | C. Có xu hướng tăng nhẹ |
| 4. Tỉ trọng ngành nông nghiệp | D. Ngày càng tăng, nhất là lĩnh vực nuôi trồng |
| 5. Tỉ trọng ngành lâm nghiệp | E. Có xu hướng giảm. |
|  | F. Cung cấp sản phẩm cho nhu cầu tiêu dùng và xuất khẩu thu ngoại tệ |
|  | G. Bao gồm trồng rừng, khoanh nuôi và bảo vệ rừng |

**- Thực hiện nhiệm vụ:** Học sinh đọc các yếu tố, tìm đặc điểm tương ứng để kết nối, ví dụ 1A, 2C, 3F,...

**- Báo cáo, thảo luận:** Học sinh xung phong trả lời để ghi điểm

**- Kết luận, nhận định:** GV tổng kết hoạt động.

***4. Hoạt động 4: Vận dụng***

**a. Mục tiêu**

- Ôn tập kiến thức đã học trong bài.

**b. Nội dung:** HS thực hiện bài tập ở nhà theo yêu cầu: Viết lại bài báo cáo về **“Vai trò của ngành** **nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản đối với phát triển các ngành kinh tế khác, đối với xã hội, đối với việc xây dựng nông thôn mới”** vào tập ghi chép cá nhân.

**c. Sản phẩm:** Nội dung bài làm của học sinh.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**- Chuyển giao nhiệm vụ:** GV giao nhiệm vụ cho học sinh.

**- Thực hiện nhiệm vụ:** HS thực hiện nhiệm vụ ở nhà.

**- Báo cáo, thảo luận:** khi có yêu cầu.

**IV. PHỤ LỤC**

**CÁCH XÁC ĐỊNH DẠNG BIỂU ĐỒ**

**1.** Khi nào vẽ **biểu đồ TRÒN**: Trong đề bài có từ **cơ cấu, tỉ lệ, tỉ trọng, quy mô và cơ cấu**

(Số năm: < 3 năm) thì vẽ biểu đồ tròn.

**2.** Khi nào vẽ **biểu đồ MIỀN**: Trong đề bài có từ **“thay đổi cơ cấu”, “chuyển dịch cơ cấu”**

(Số năm: > 3 năm) thì vẽ biểu đồ miền.

**3.** Khi nào vẽ **biểu đồ ĐƯỜNG**: Trong đề bài có từ như ***“tốc độ tăng trưởng”, “phát triển”, “biến động****”,* (Số năm > 3 năm). *Biểu đồ đường thể hiện* ***động thái tăng trưởng*** *nên* ***đơn vị bắt buộc phải là %****, nếu đơn vị khác thì không vẽ đường và cũng không thể hiện tốc độ tăng trưởng mà* ***chỉ thể hiện qui mô, tình hình.***

**4.** Khi nào vẽ **biểu đồ CỘT**: Yêu cầu của đề bài thể hiện trực tiếp đối tượng có tên trong tên bảng số liệu; đề bài có từ ***“Sản lượng; số lượng; so sánh, tình hình, qui mô”, …***

**5.** Khi nào vẽ **biểu đồ KẾT HỢP**: Khi đề bài có hai đơn vị tính khác nhau, bảng số liệu có liên quan nhiều đối tượng, số năm > 3 năm: thì vẽ biểu đồ kết hợp (cột với đường).